

Số: 301/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương, chuyển xếp lương đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 24/3/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 99/TTr-SNV ngày 01/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương, chuyển xếp lương đối với 05 viên chức thuộc UBND các huyện: Núi Thành, Quế Sơn (Có phương án cụ thể kèm theo).

Điều 2. Chủ tịch UBND các huyện: Núi Thành, Quế Sơn quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương, chuyển xếp lương đối với viên chức trong phương án theo thẩm quyền quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện: Núi Thành, Quế Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, NCKS.

CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh

**PHƯƠNG ÁN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG,
CHUYỂN XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC**

(Kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm hiện giữ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện giữ						Ngạch, bậc, hệ số lương đề nghị bổ nhiệm						
					Ngạch hiện giữ	Mã ngạch hoặc mã số CDNN hiện giữ	Bậc lương hiện giữ	Hệ số lương hiện giữ	% PCTN VK (nếu có)	Thời điểm giữ bậc lương	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch hoặc mã số CDNN	Bậc lương	HS lương	% PCT NV K (nếu có)	HS chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau
I. UBND huyện Núi Thành																	
1	Lê Nữ Hạnh Dung	03/11/1987	Nhân viên Kế toán, Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Cao đẳng Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	5	2.66		01/10/2022	Kế toán viên trung cấp	06.032	3	2.72			01/10/2022
2	Nguyễn Thị Diễm	25/11/1984	Nhân viên Kế toán, Trường Mẫu giáo Trùng Dương	Đại học Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	9	3.46		01/10/2023	Kế toán viên trung cấp	06.032	6	3.65			01/10/2023
II. UBND huyện Quế Sơn																	
1	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	08/10/1982	Nhân viên y tế Trường Trung học cơ sở Đông Phú	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	8	3.26		01/10/2022	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	5	3.34			01/10/2022
2	Phan Thị Hà Ly	08/3/1989	Nhân viên y tế Trường Trung học cơ sở Quế Thuận	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	6	2.86		01/10/2022	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	4	3.03			01/10/2022

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm hiện giữ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện giữ						Ngạch, bậc, hệ số lương đề nghị bổ nhiệm						
					Ngạch hiện giữ	Mã ngạch hoặc mã số CDNN hiện giữ	Bậc lương hiện giữ	Hệ số lương hiện giữ	% PCTN VK (nếu có)	Thời điểm giữ bậc lương	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch hoặc mã số CDNN	Bậc lương	HS lương	% PCTN NV K (nếu có)	HS chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau
3	Nguyễn Thị Huệ	06/5/1989	Nhân viên y tế Trường Tiểu học Quế Mỹ	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3.06		01/6/2023	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	5	3.34			Kể từ ngày ban hành Quyết định